

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 10/11/2021

“Về vụ ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ- TỈNH VĨNH LONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trí Trường

-Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

2/ Ông Huỳnh Anh Dũng

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương -
Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Không tham gia phiên
tòa.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ
tiến hành xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số
221/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2021. Về việc: “Ly hôn”. Theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 114/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 19
tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1972

Bị đơn: Chị Ngô Thị D, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: ấp Long Thuận, xã Long Phước, huyện L, tỉnh V

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Thanh
T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và D qua tìm hiểu, tự nguyện tiến đến hôn nhân.
Được gia đình 02 bên tổ chức lễ cưới năm 1997 theo phong tục, nhưng không có
đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung
sống đến năm 2012 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân thường xuyên
cãi nhau, bất đồng quan điểm. Tôi đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả.
Tôi và D đã sống ly thân từ năm 2012 đến nay.

Nay tôi thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt
được nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với Ngô Thị D.

Về con chung: Có một con chung Nguyễn Ngọc Phương T, sinh năm 1999.

Con đã trưởng thành không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, Nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn chị Ngô Thị D vắng mặt không có lý do nên không tiến hành được việc hoà giải.

Tại bản khai nộp tòa án ngày 14/10/2021 chị D trình bày: Về quan hệ hôn nhân đề nghị tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo quy định pháp luật. Con chung đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết. Tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản tổng đạt ngày 04/11/2021 chị D đề nghị tòa xử vắng mặt.

Ngày 19/10/2021 anh Nguyễn Thanh T có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Thanh T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo lời trình bày của anh T thì đời sống vợ chồng giữa anh và chị D không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác, anh T và chị D chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1997 nhưng không có đăng ký kết hôn đã vi phạm Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Anh T và chị D không tự hòa giải để tiếp tục xây dựng cuộc sống hôn nhân và đăng ký kết hôn lại theo qui định của pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Nguyễn Thanh T chị Ngô Thị D.

[2.2] Về con chung: Tên Nguyễn Ngọc Phương T, sinh năm 1999. Con đã trưởng thành không yêu cầu tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về án phí: anh Nguyễn Thanh T nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự,

Căn cứ Điều 09 và Điều 14 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng tố dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- *Tuyên xử:*

1/ Không công nhận vợ chồng giữa anh Nguyễn Thanh T và chị Ngô Thị D.

2/ Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét do đương sự không yêu cầu.

3/ Về án phí: Buộc anh Nguyễn Thanh T nộp 300.000đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh T đã nộp tạm ứng 300.000đồng theo lai thu số 0006760 ngày 31/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ nên được khấu trừ. Anh Nguyễn Thanh T không phải nộp thêm tiền án phí.

Án xử sơ thẩm công khai nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSLH;
- THADS LH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trí Trường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Ánh Tuyết – Nguyễn Thị Hương

Phạm Trí Trường

